

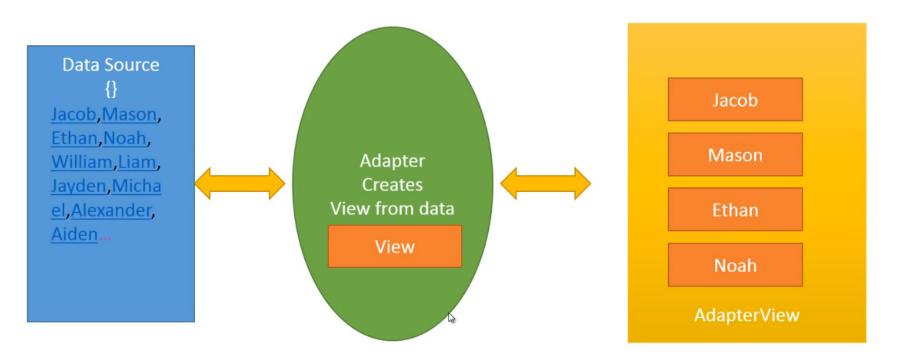
Adapter và Adapter View



Adapter và Adapter View: Tại sao cần

Dữ liệu lớn VD hàng nghìn contact -> làm sao để hiển thị?

ListView, GridView, Gallery, Spinner

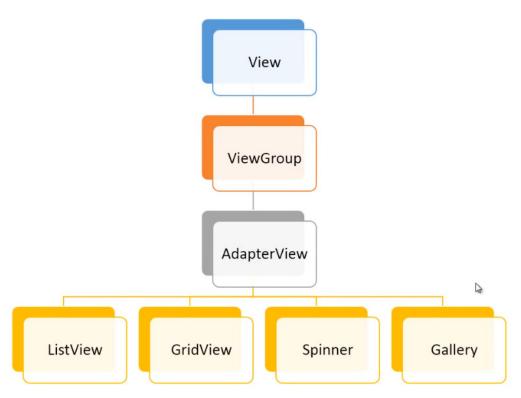


Cursor, ArrayList



Adapter và AdapterView là gì

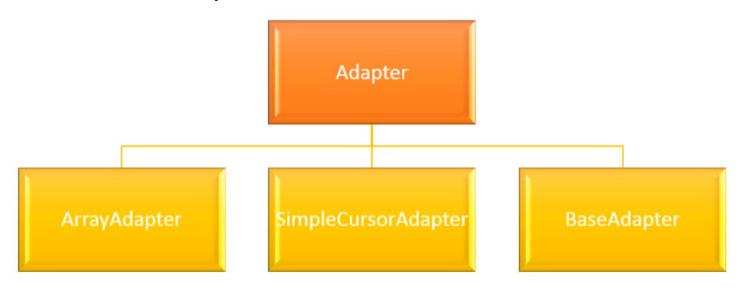
- Adapter truy cập dữ liệu và tạo View cho Adapter View hiển thị.
- AdapterView bao gồm tập hợp các View mà dữ liệu của chúng được quản lý bởi Adapter.





Các loại AdapterView và Adapter

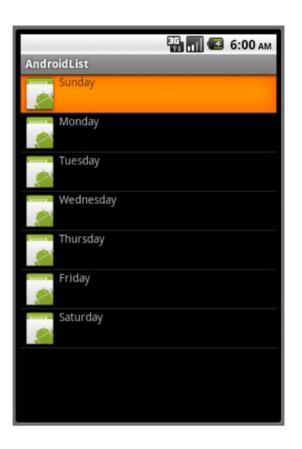
- ☐ Các loại AdapterView:
 - ListView
 - Spinner
 - GridView
 - Gallery
- Các loại Adapter:

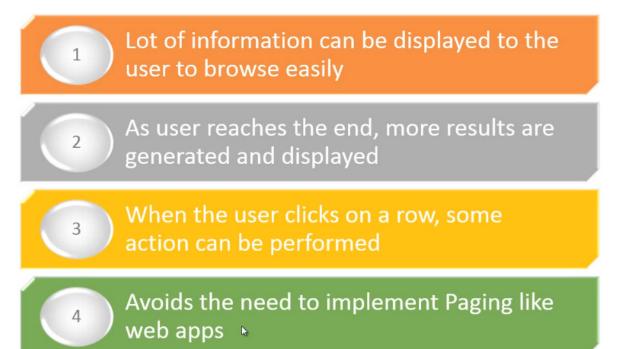




ListView: Khái niệm

AdapterView hiển thị một danh sách các mục có thể lưa chon.

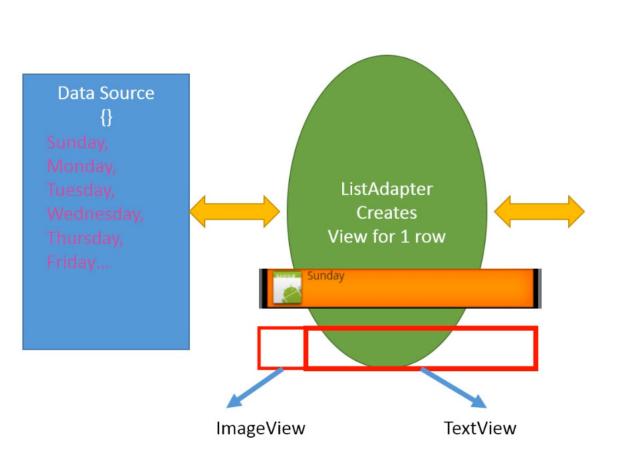


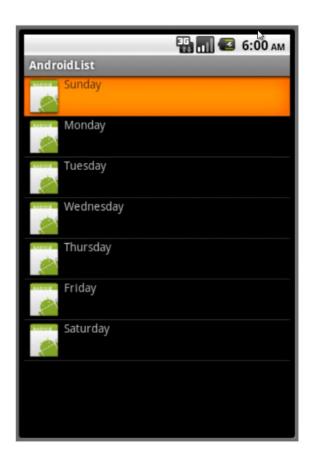






ListView: Thực hiện







ListView: Cài đặt

Bước 1: Định nghĩa mảng hoặc nguồn dữ liệu



Bước 2: Thiết lập ListAdapter hiển thị dữ liệu như thế nào bằng cách chỉ ra a Layout cho 1 View



Bước 3: Định nghĩa điều gì xảy ra khi người dùng tương tác với 1 hàng của ListView



ListView

- Các mục được quản lý bởi một ListAdapter.
- ListView có thể lọc danh sách các mục dựa trên dữ liêu vào.
- VD: UIListView

```
// Create a new Adapter containing a list of colors
// Set the adapter on this ListActivity's built-in ListView
setListAdapter(new ArrayAdapter<String>(this, R.layout.list item,
        getResources().getStringArray(R.array.colors)));
ListView lv = getListView();
// Enable filtering when the user types in the virtual keyboard
lv.setTextFilterEnabled(true);
// Set an setOnItemClickListener on the ListView
lv.setOnItemClickListener(new OnItemClickListener() {
    public void onItemClick(AdapterView<?> parent, View view,
            int position, long id) {
        // Display a Toast message indicting the selected item
        Toast.makeText(getApplicationContext(),
                ((TextView) view).getText(), Toast.LENGTH SHORT).show();
```



Spinner: Khái niệm

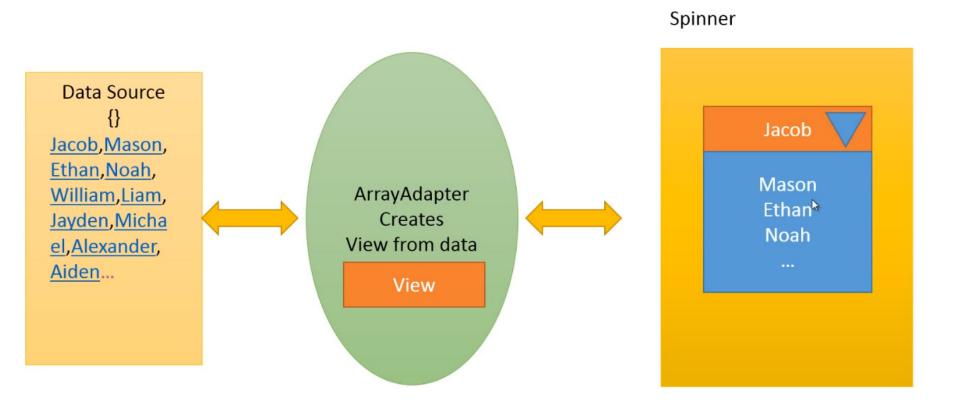
- Là một AdapterView cung cấp một danh sách các mục.
- Người dùng có thể lựa chọn một mục từ danh sách.



- The Spinner control is like a drop-down menu
 - Allows you to select something from a short list of choices
 - The user only sees 1 value at rest
- Spinner manages its data through an adapter



Spinner: Nguyên tắc hoạt động



Phùng Mạnh Dương - Trường ĐH Công nghệ, ĐHQGHN

Cursor or an array



Spinner: Cài đặt

☐ Bước 1: Định nghĩa mảng

In Java,



In XML,



Spinner: Cài đặt

□ Bước 2: Thiết lập Adapter để hiển thị dữ liệu

```
For Java
ArrayAdapter<String> adapter=new ArrayAdapter<String>
(this,
                                                  Context
android.R.layout.simple_spinner_item,
                                                  a layout file that defines the
                                                  appearance of the spinner
                                                  the data source
array);
For XML
ArrayAdapter adapter2=
ArrayAdapter.createFromResource
(this,
                                                  Context
R.array.days,
                                                  array resource
android.R.layout.simple_spinner_item);
                                                  id of spinner text appearance
```



Spinner: Cài đặt

- Bước 3: Cài đặt lắng nghe và xử lý sự kiện
- Use the OnItemSelectedListener to determine what happens when the user clicks on an item inside the Spinner
 - Override its 2 methods, onItemSelected and onNothingSelected
- OnItemSelected has 4 parameters

Adapter View

· Your Spinner

View

 The TextView inside the Spinner that was clicked

position

 Starting with 0, the index of the item clicked by user

long id

 RowID of the TextView, real effect seen when using a Cursor



Spinner

□ VD: UISpinner

SV làm lại ListView extend Activity

```
<Spinner
android:id="@+id/spinner"
android:layout_width="match_parent"
android:layout_height="wrap_content"
android:textSize="24sp" />
```

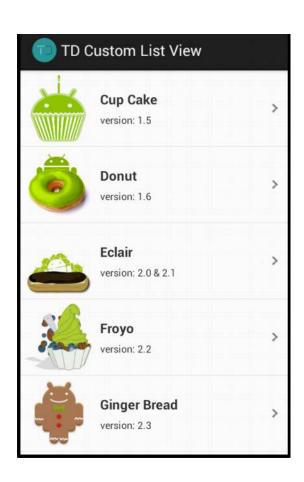


CustomAdapter

- Cho phép tùy biến giao diện và tương tác của các thành phần sẽ hiển thị bởi AdapterView.
- VD: Custom ListView

Cài đặt

- 1. Tạo lớp kế thừa lớp BaseAdapter
- 2. Cài đặt các phương thức cần thiết
- 3. Sử dụng phương thức getView để biểu diễn dữ liệu.





Custom Adapter: Cài đặt

```
class MyCustomAdapter extends BaseAdapter
{
             d2
                    d3
                           d4
      d1
     public int getCount() {}
     //return number of elements inside this array
     public Object getItem(int arg0) {}
     return the object at position arg0
     public long getItemId(int position) {}
     return the id of the row which is our array index itself in this case
     public View getView(int position, View convertView, ViewGroup parent) {}
```



Layout Inflation

- Dùng để chèn một tài nguyên XML vào các đối tượng View.
- ☐ Cài đặt qua 2 bước:
 - Tạo đối tượng LayoutInflater
 - Chèn tài nguyên XML

```
LayoutInflater inflater = (LayoutInflater) context
.getSystemService(Context.LAYOUT_INFLATER_SERVICE);
inflate(int resource, ViewGroup root)
inflate(int resource, ViewGroup root, boolean attachToRoot)
```

View v= inflater.inflate(R.layout.list_item, parent, false);